TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HSST
Ngày: 10/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ÔNG LÊ VĂN XÔ.
Các Hội thẩm nhân dân.
ÔNG LA MINH CÔNG.
ÔNG NGUYỄN THANH PHƯƠNG.

***Thư ký phiên tòa*:** BÀ NGUYỄN THỊ THANH NHI – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H tỉnh Bình Thuận.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa*:** ÔNG NGUYỄN VĂN BẮC – kiểm sát viên.

Ngày 10/5/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2022/HSST ngày 15/4/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HS ngày 25/4/2022 đối với bị cáo.

Nguyễn Văn T – 1985. Tên gọi khác: không; sinh tại: Bình Thuận.

Nơi ĐKHKTT và chổ ở hiện nay: khu phố M, phường Z, thành phố Y, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không.

Trình độ văn hoá: 7/12, Nghề nghiệp: không ổn định.

Con ông: Nguyễn Văn S – 1965 và bà: Huỳnh Thị Hồng H (mất)

Gia đình bị cáo có 02 anh, chị em; lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1987.

Vợ, con: chưa có.

Tiền án: Bản án số 196/2013/HSST ngày 14/11/2013 của TAND thành phố Y tỉnh Bình Thuận xử phạt 08 (Tám) năm tù, tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/9/2018.

Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 02/01/2013 bị Công an thành phố Y xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: "Sử dụng trái phép chất ma túy".
- Ngày 10/01/2013 bị Công an thành phố Y xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: "Trộm cắp tài sản".
- Bị cáo bị bắt tạm giữ theo lệnh truy nã ngày 01/3/2022. Chuyển tạm giam ngày 03/3/2022.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:

- *Bị hại:*

Ông Nguyễn Văn N – 1979. Trú: thôn V, xã F, huyện H, tỉnh Bình Thuận(vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/Ông NLQ 1 – 1970. Trú: Khu phố K, phường Q, thành phố Y, tỉnh Bình Thuận(vắng mặt).

2/Ông NLQ 2 – 1985. Trú: khu phố 7, phường Z, thành phố Y, tỉnh Bình Thuận. Hiện đang chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 60/QĐ-TA ngày 02/11/2021 của TAND thành phố Y, tỉnh Bình Thuận(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 13/5/2021 Nguyễn Văn T, NLQ 2 trong lúc ngồi nhậu với nhau, thì T nói với NLQ 2 đến nhà ông B ở ngã hai xin tiền, NLQ 2 đồng ý. Sau đó T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 86C1 – 332.59 (là xe của ông NLQ 1 – 1970, trú khu phố K, phường Q, thành phố Y, tỉnh Bình Thuận, là cậu của T cho T) chở NLQ 2 lên nhà ông Bình, nhưng khi đến thì nhà ông B đã đóng cửa đi ngủ, nên T điều khiển xe chở NLQ 2 về lại, khi đến cây số 6 thì T nhìn thấy bên tay phải có nhà anh Nguyễn Nhật H thuộc thôn V, xã F, huyện H đang xây dựng (do anh Nguyễn Văn N – 1979 làm chủ thầu xây dựng) có để một số dàn giáo nên T dừng xe lại và nói với NLQ 2 vào lấy trộm, NLQ 2 đồng ý. NLQ 2 và T đi vào nhà lấy được 05 chân dàn giáo, 04 thanh chéo và 01 đầm tất cả điều bằng kim loại. NLQ 2 và T chất lên xe mô tô, NLQ 2 ngồi sau giữ còn T điều khiển xe chạy về hướng Y thì bị tổ tuần tra Công an xã phát hiện kiểm tra và đưa toàn bộ tang vật cùng các đối tượng về trụ sở Công an xã làm việc.

Tại Kết luận định giá số 27/2021-HĐĐG ngày 03/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H, kết luận: 05 chân dàn giáo, và 01 đầm nền trị giá 2.537.500 đồng (Hai triệu năm trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm đồng).

Sau đó Nguyễn Văn T bỏ trốn khỏi địa phương Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã ra quyết định truy nã bắt tạm giữ ngày 01/3/2022.

Đối với NLQ 2 ngày 04/4/2022 TAND huyện H tỉnh Bình Thuận đã đưa ra xét xử. Tại bản án số 26/2022/HSST đã xử phạt NLQ 2 02(Hai) năm tù về tội: "Trộm cắp tài sản".

**** Vật chứng của vụ án:***

Tại bản án số 26/2022/HSST ngày 04/4/2022 của TAND huyện H tỉnh Bình Thuận đã quyết định xử lý xong.

**** Về trách nhiệm dân sự:***

Bị hại Nguyễn Văn N đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm phần dân sự.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKSHTN-HS ngày 14/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố Nguyễn Văn T về tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ quyền công tố luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau: Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo NLQ 2.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Nguyễn Văn T, phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng: khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt: Nguyễn Văn T từ 02 năm 6 tháng tù đến 03 năm tù.

Vật chứng vụ án: đã giải quyết xong

Phần dân sự: Xong

Tại phiên tòa bị cáo thống nhất quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không tranh luận gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện H, tỉnh Bình Thuận. Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận. Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy trình của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 22 giờ ngày 13/5/2021 Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 86C1 – 332.59 chở NLQ 2 đến nhà ông Bình ở ngã hai xin tiền, nhưng khi đến thì nhà ông Bình đã đóng cửa đi ngủ, nên T điều khiển xe chở NLQ 2 về lại, thì T nhìn thấy nhà anh Nguyễn Nhật H thuộc thôn V, xã F, huyện H đang xây dựng (do anh Nguyễn Văn N làm chủ thầu xây dựng) có để một số dàn giáo nên T dừng xe lại và rủ NLQ 2 vào lấy trộm, NLQ 2 đồng ý. NLQ 2 và T đi vào lấy được 05 chân dàn giáo, 04 thanh chéo và 01 đầm nền chất lên xe mô tô, NLQ 2 ngồi sau giữ còn T điều khiển xe chạy về hướng Y thì bị tổ tuần tra Công an xã phát hiện kiểm tra và đưa toàn bộ tang vật cùng các đối tượng về trụ sở Công an xã làm việc. Bị cáo Nguyễn Văn T bỏ trốn khỏi địa phương, ngày 01/3/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã bắt tạm giữ, tạm giam theo quyết định truy nã.

Tại Kết luận định giá số 27/2021-HĐĐG ngày 03/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H, kết luận: 05 chân dàn giáo, và 01 đầm nền trị giá 2.537.500 đồng (Hai triệu năm trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm đồng).

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo Nguyễn Văn T là cố ý, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Hành vi của bị Nguyễn Văn T là cố ý, đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*". Tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 như nội dung cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, bản thân vừa chấp hành xong hình phạt tù chưa được xóa án tích, để có tiền tiêu sài cho bản thân, bị cáo đã cùng với đồng bọn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp, thể hiện bị cáo xem thường pháp luật, nên cần đưa ra xét xử nghiêm bị cáo, để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội, góp phần lập lại tình hình trật tự trị an ở địa phương.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như mức độ phạm tội của bị cáo để có mức hình phạt thích hợp tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn T có 01 tiền án về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đến nay chưa được xóa án tích, nay tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý thuộc trường hợp "tái phạm" đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần áp dụng cho bị cáo.

Đây là vụ án có đồng phạm. Trong đó Nguyễn Văn T là người rủ NLQ 2 đồng thời cùng với bị cáo NLQ 2 trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Tuy nhiên khi thực hiện không có sự phân công vai trò, bàn bạc nên đồng phạm giản đơn.

Đối với NLQ 2 ngày 04/4/2022 TAND huyện H tỉnh Bình Thuận đã đưa ra xét xử. Tại bản án số 26/2022/HSST đã xử phạt NLQ 2 02(Hai) năm tù về tội: "Trộm cắp tài sản".

[3]*Vật chứng vụ án:*

Tại bản án số 26/2022/HSST ngày 04/4/2022 của TAND huyện H tỉnh Bình Thuận đã quyết định xử lý xong.

[4]***Trách nhiệm dân sự*:**

Tại phiên tòa bị hại Nguyễn Văn N vắng mặt. Tuy nhiên trong hồ sơ thể hiện bị hại Nguyễn Văn N đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm phần dân sự và đề nghị xét xử bị cáo theo pháp luật.

[5]***Về án phí***: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

TUYÊN BỐ: Bị cáo Nguyễn Văn T, phạm tội: "**Trộm cắp tài sản**".

Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

XỬ PHẠT: Nguyễn Văn T 02(Hai) năm 6(Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 01/3/2022.

Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10/5/2022). Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Như Điều 262 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Xô